

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

..., ngày...tháng...năm...

HỢP ĐỒNG CUNG CẤP THIẾT BỊ MÁY MÓC

Căn cứ Bộ luật dân sự 2015 Quốc hội ban hành số 91/2015 QH13;

Luật Thương mại 2005 Quốc hội ban hành số 36/2005 QH11;

Và sự thỏa thuận trên tinh thần hợp tác giữa cả bên.

Hôm nay, ngày...tháng...năm... tại...chúng tôi bao gồm các bên:

Công ty:...

Địa chỉ:...

Giấy phép kinh doanh số:...

Mã số thuế:...

Tài khoản số:...

Do Ông/bà:...

Ngày tháng năm sinh:...

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân:... cấp ngày...tháng...năm...

Nơi cấp:...

Địa chỉ thường trú:...

Làm đại diện theo Giấy ủy quyền số:...

(Sau đây gọi tắt là bên A)

Công ty:...

Địa chỉ:..

Giấy phép kinh doanh số:...

Mã số thuế:...

Tài khoản số:...

Do Ông/bà:...

Ngày tháng năm sinh:...

Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân:... cấp ngày... tháng... năm...

Nơi cấp:...

Làm đại diện theo Giấy ủy quyền số:...

(Sau đây gọi tắt là bên B)

Hai bên đã tiến hành thỏa thuận và đi đến thống nhất những điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung thỏa thuận

Bên A sẽ tiến hành cung cấp thiết bị, máy móc theo như yêu cầu của bên B được thể hiện ở Điều 2.

Điều 2: Đối tượng hợp đồng

Bên A sẽ tiến hành cung cấp những thiết bị, máy móc với số lượng và giá thành như sau:

Số thứ tự	Thiết bị, máy móc		
1			

2			
3			

Điều 3: Thời hạn thực hiện hợp đồng

- Bên A sẽ cung cấp những thiết bị, máy móc như đã được đề cập trong hợp đồng cho bên B vào lúc...giờ, ngày...tháng...năm.
- Nếu xảy ra trường hợp bất khả kháng như thiên tai, hỏa hoạn, bão lũ, xe bị công an kiểm tra trên đường vận chuyển hay trong hoàn cảnh không lường trước được vào lúc bên A đi giao hàng cho B thì A phải tiến hành thông báo ngay lập tức cho Bên B.
- Trong trường hợp bên A tiến hành giao hàng hóa sớm hơn so với thỏa thuận thì bên B có quyền nhận hoặc từ chối.

Điều 4: Địa điểm giao hàng

- Hàng hóa sẽ được vận chuyển đến địa điểm;
- Nếu có sự thay đổi về nơi nhận hàng Bên B phải thông báo cho Bên A trong một khoảng thời gian hợp lý.

Điều 5: Giá trị hợp đồng

– Tổng giá trị hợp đồng này là:...(bằng chữ:.....)

– Giá trị hợp đồng bao gồm:

+ Tổng các thiết bị, máy móc:...

(Bằng chữ:...)

+ Chi phí vận chuyển:...

(Bằng chữ...)

+ Chi phí lắp đặt:...

(Bảng chữ...)

Điều 6: Phương thức thanh toán

Bên B sẽ tiến hành thanh toán thành hai (02) đợt cho bên A qua tài khoản:...

Chủ tài khoản:...Chi nhánh ngân hàng:...

Điều 7: Thời hạn thanh toán

Đợt 1: Bên B sẽ tiến hành thanh toán cho bên A 50% giá trị hợp đồng, kể từ ngày hai bên kí hợp đồng này trong vòng 03 ngày làm việc;

Đợt 2: Bên B sẽ tiến hành thanh toán cho bên A 50% còn lại sau khi Bên A vận chuyển đủ hàng hóa cho bên B như đã thỏa thuận, trong vòng 03 ngày làm việc Bên B có trách nhiệm thanh toán đầy đủ hợp đồng cho bên A.

Điều 8: Quyền của bên A

- Yêu cầu bên B thực hiện đúng hợp đồng như đã thỏa thuận;
- Yêu cầu bên B thanh toán đúng hạn và những chi phí phát sinh khác;
- Yêu cầu bên B nhận hàng đúng thời gian và địa điểm như đã giao kết;
- Yêu cầu bên B hỗ trợ trên tinh thần thiện chí, hợp tác.

Điều 9. Quyền của bên B

- Yêu cầu bên A giao đúng loại hàng hóa đã thỏa thuận;
- Yêu cầu bên A giao đúng thời hạn và địa điểm;
- Yêu cầu bên A đổi các thiết bị, máy móc bị lỗi, hư hỏng, không đúng mẫu mã, chất lượng như đã giao kết;

- Yêu cầu bên A thực hiện một số công việc cần thiết để máy móc, thiết bị được lắp đặt, vận hành;
- Bên B có quyền mua vật tư, thiết bị, máy móc của bên thứ ba khi không ảnh hưởng đến quyền lợi hoặc thiệt hại đối với bên A.

Điều 10. Nghĩa vụ bên A

- Bên A cần thực hiện hợp đồng một cách nghiêm túc, đúng như đã thỏa thuận;
- Bên A có nghĩa vụ thực hiện hết khả năng của mình để tiến hành giao hàng hóa đúng hạn và đúng địa điểm cho bên B;
- Bên A có nghĩa vụ giao hàng hóa đúng chủng loại, mẫu mã, số lượng, chất lượng của hàng hóa;
- Thông báo cho B những khuyết tật, lỗi của hàng hóa trước khi tiến hành giao hàng;
- Thông báo cho B những thay đổi trong quá trình thực hiện hợp đồng;
- Giao những hóa đơn, chứng từ có liên quan đến hợp đồng cho bên B.

Điều 11: Nghĩa vụ bên B

- Bên B cần thực hiện hợp đồng một cách nghiêm túc, đúng như đã thỏa thuận;
- Bên B cần tạo điều kiện thuận lợi cho bên A khi thực hiện hợp đồng như: thời gian hợp lý, địa điểm giao hàng thuận lợi,...
- Thông báo cho Bên A những thay đổi trong quá trình thực hiện hợp đồng;
- Thanh toán đúng hạn và đúng phương thức thanh toán đã thỏa thuận;
- Nhận hàng bên A giao đúng thời gian, địa điểm, có người đại diện khi hàng đến để tiến hành thủ tục giao nhận;
- Thanh toán những chi phí phát sinh hợp lý cho bên A.

Điều 12: Vi phạm hợp đồng

Vi phạm hợp đồng là các bên không thực hiện hết khả năng của mình để thực hiện hợp đồng. Vì lỗi của bên vi phạm mà hợp đồng không được thực hiện, thực hiện không đúng, dẫn đến thiệt hại cho bên bị thiệt hại;

Đồng thời vi phạm hợp đồng là xuất phát từ hành vi gian dối, không trung thực, không có thiện chí hợp tác dẫn đến hợp đồng không thể thực hiện.

Điều 13: Bồi thường thiệt hại

– Trong quá trình thực hiện hợp đồng, bên nào gây thiệt hại xâm phạm đến lợi ích cho đối phương thì phải có trách nhiệm bồi thường thiệt hại trên thực tế.

– Bên bị thiệt hại phải có nghĩa vụ chứng minh những thiệt hại mình phải chịu do lỗi của đối phương;

– Bên gây thiệt hại nếu chứng minh thiệt hại không phải do lỗi của mình thì không có nghĩa vụ bồi thường.

Điều 14. Phạt vi phạm

– Bên gây thiệt hại sẽ bị phạt vi phạm bên cạnh bồi thường thiệt hại nếu hành vi do lỗi cố ý hoặc vô ý mình gây ra dẫn đến thiệt hại cho bên đối tác.

– Mức phạt vi phạm là:

Điều 15: Thời hạn bồi thường thiệt hại và phạt vi phạm

Trong vòng 01 năm kể từ ngày thiệt hại trên thực tế xảy ra, bên vi phạm phải thanh toán hết những khoản bồi thường và phạt cho bên bị thiệt hại

Nếu bên vi phạm có dấu hiệu trốn tránh nghĩa vụ thực hiện bồi thường hoặc phạt vi phạm, bên bị thiệt hại sẽ yêu cầu bên gây thiệt hại bồi thường trước thời hạn kể từ ngày thông báo cho bên vi phạm biết.

Nếu các bên không giải quyết được bằng con đường thỏa thuận sẽ tiến hành giải quyết theo quy định của pháp luật

Điều 16: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký, bắt đầu từ ngày:...

Điều 17: Chấm dứt hợp đồng:

Hợp đồng sẽ bị chấm dứt trong những trường hợp sau:

- Hợp đồng đã thực hiện xong, các bên đã thực hiện nghĩa vụ của mình;
- Các bên thỏa thuận chấm dứt, hủy bỏ hợp đồng;
- Hợp đồng không thể thực hiện do một bên vi phạm nghiêm trọng nghĩa vụ.

Điều 18: Những tài liệu kèm theo

Các bên có nghĩa vụ bàn giao những giấy tờ, tài liệu có liên quan đến việc bàn giao, nhận, giấy tờ chứng từ liên quan đến hàng hóa. Các biên lai, hóa đơn liên quan đến thanh toán sẽ được đính kèm trong phụ lục hợp đồng.

Điều 19: Giải quyết tranh chấp

Các bên thỏa thuận lựa chọn con đường Tòa án để giải quyết tranh chấp liên quan đến hợp đồng

Điều 20: Xác nhận hợp đồng

Hợp đồng và phụ lục đính kèm được lập thành 02 bản bằng tiếng Việt, mỗi bên giữ một bản có hiệu lực ngang nhau;

Việc các bên đã ký vào hợp đồng được coi là các bên đã đồng ý và không có ý kiến gì về những thỏa thuận trong hợp đồng

– Những thay đổi, bổ sung sẽ được lập thành phụ lục hợp đồng, có giá trị thực hiện như hợp đồng.

BÊN A

BÊN B

(Ký, ghi rõ họ tên)

(Ký, ghi rõ họ tên)